

Phú Thọ, ngày 24 tháng 4 năm 2024

Số: 02/KL-TTra

KẾT LUẬN THANH TRA

Về việc thực hiện dự án “Ứng dụng tiến bộ khoa học công nghệ xây dựng mô hình liên kết sản xuất chế biến tiêu thụ ngô sinh khối phục vụ chăn nuôi gia súc trên địa bàn tỉnh Phú Thọ”

Thực hiện Quyết định số 02/QĐ-TTtr ngày 22/02/2024 của Chánh Thanh tra Sở Khoa học và Công nghệ về thanh tra chuyên ngành việc thực hiện dự án “Ứng dụng tiến bộ khoa học công nghệ xây dựng mô hình liên kết sản xuất chế biến tiêu thụ ngô sinh khối phục vụ chăn nuôi gia súc trên địa bàn tỉnh Phú Thọ”, trong thời gian từ ngày 01/3/2024 đến ngày 11/4/2024, Đoàn thanh tra đã tiến hành thanh tra tại Trung tâm Ứng dụng và Thông tin KHCN.

Xét Báo cáo kết quả thanh tra số 01/BC-ĐTTraĐTDA, ngày 20/4/2024 của Trưởng Đoàn thanh tra,

Chánh Thanh tra Sở Khoa học và Công nghệ kết luận thanh tra như sau:

1. Khái quát chung

Dự án “Ứng dụng tiến bộ khoa học công nghệ xây dựng mô hình liên kết sản xuất chế biến tiêu thụ ngô sinh khối phục vụ chăn nuôi gia súc trên địa bàn tỉnh Phú Thọ” được phê duyệt tại Quyết định số 66/QĐ-SKHCN ngày 21/3/2022 và Hợp đồng thực hiện DA khoa học và công nghệ cấp tỉnh số 02/HĐ-CTUD.PT ngày 28/3/2022 được ký kết giữa Sở Khoa học và Công nghệ với Trung tâm Ứng dụng và Thông tin KHCN.

- Cơ quan chủ trì: Trung tâm Ứng dụng và Thông tin KHCN.

- Chủ nhiệm dự án: KS. Đinh Công Thọ - Phó Giám đốc TT.

** Các mục tiêu của dự án, gồm:*

- Khảo sát thông tin về giống ngô sinh khối mới phục vụ sản xuất nguyên liệu thức ăn xanh trong chăn nuôi và các quy trình sơ chế biến nâng cao giá trị dinh dưỡng của cây ngô làm thức ăn cho gia súc.

- Xây dựng 03 mô hình trồng ngô sinh khối quy mô 50 ha (02 vụ, mỗi vụ 25 ha) sử dụng các giống ngô sinh khối có năng suất cao, sản lượng đạt 2.500-3.000 tấn ngô sinh khối.

- Xây dựng 03 mô hình sơ chế, chế biến ngô sinh khối nâng cao giá trị dinh dưỡng và thời gian bảo quản ngô sinh khối, quy mô 180 tấn thức ăn/năm (trương đương 300 m3 thức ăn/năm).

- Xây dựng 02 hướng dẫn kỹ thuật về canh tác ngô sinh khối và kỹ thuật chế biến ngô sinh khối làm thức ăn phục vụ chăn nuôi phù hợp với điều kiện tỉnh Phú Thọ.

- Liên kết hỗ trợ tiêu thụ 2.000 tấn ngô sinh khối.

- Tập huấn chuyên sâu cho 05 cán bộ kỹ thuật của đơn vị chủ trì; tập huấn kỹ thuật cho 150 lượt nông dân về kỹ thuật trồng, chế biến ngô sinh khối cho các hộ dân tham gia mô hình trên địa bàn tỉnh Phú Thọ.

** Các nội dung triển khai thực hiện của dự án:*

- Nội dung 1: Điều tra, khảo sát bổ sung thông tin phục vụ triển khai thực hiện dự án.

- Nội dung 2: Chuyển giao, tiếp nhận quy trình kỹ thuật và đào tạo, tập huấn.

+ Chuyển giao và tiếp nhận kỹ thuật;

+ Tập huấn kỹ thuật viên và hộ nông dân;

- Nội dung 3: Xây dựng mô hình sản xuất ngô sinh khối

- Nội dung 4: Xây dựng mô hình sơ chế, chế biến ngô sinh khối.

- Nội dung 5: Xây dựng mô hình liên kết tiêu thụ sản phẩm ngô sinh khối.

- Nội dung 6: Xây dựng 02 hướng dẫn kỹ thuật về canh tác ngô sinh khối và kỹ thuật chế biến ngô sinh khối làm thức ăn phục vụ chăn nuôi phù hợp với điều kiện tỉnh Phú Thọ.

- Nội dung 7: Hội thảo, thông tin tuyên truyền.

** Thời gian thực hiện dự án:* 30 tháng (từ tháng 3/2022 đến hết tháng 9/2024).

** Tổng kinh phí thực hiện dự án:* 2.567,05 triệu đồng.

Trong đó: Nguồn vốn SNKHCN tỉnh là: 735,0 triệu đồng

Nguồn tự có và nguồn khác là: 1.832,05 triệu đồng.

2. Kết quả kiểm tra, xác minh

2.1. Công tác tổ chức thực hiện dự án

- Giám đốc Trung tâm đã thành lập ban quản lý dự án (Quyết định số 15/QĐ-TTUD&TT, ngày 28/4/2022); xây dựng kế hoạch triển khai, thực hiện dự án (Kế hoạch số 02/KH-TTWD&TT, ngày 28/4/2022); thành lập tổ triển khai thực hiện dự án (Quyết định số 16/QĐ-TTUD&TT, ngày 28/4/2022, Quyết định số 19/QĐ-TTUD&TT, ngày 03/8/2023) và phân công nhiệm vụ cho các thành viên tham gia thực hiện dự án.

- Xây dựng kế hoạch lựa chọn nhà thầu và đã được Sở Khoa học và Công nghệ phê duyệt tại Quyết định số 148/QĐ-SKHHCN, ngày 15/6/2022.

- Ký kết hợp đồng thuê khoán chuyên môn với 02 cán bộ của Trung tâm Chuyển giao tiến bộ kỹ thuật Ngô - Viện nghiên cứu ngô để biên soạn tài liệu hướng dẫn các quy trình công nghệ và hướng dẫn theo dõi, đánh giá các chỉ tiêu kỹ thuật của các mô hình (Hợp đồng số 09/HĐTKCM/2022, ngày 22/3/2022 với bà Châu Ngọc Lý và Hợp đồng số 10/HĐTKCM/2022, ngày 22/3/2022 với bà Trần Thị Thu Hương).

- Các hợp đồng thuê khoán chuyên môn giữa Trung tâm với các thành viên tham gia thực hiện dự án: Hợp đồng số 01/HĐTKCM/2022, ngày 22/3/2022 với ông Đinh Công Thọ; Hợp đồng số 02/HĐTKCM/2022, ngày 22/3/2022 với ông Nguyễn Trung Kiên; Hợp đồng số 03/HĐTKCM/2022, ngày 22/3/2022 với ông Nguyễn Ngọc Giang; Hợp đồng số 04/HĐTKCM/2022, ngày 22/3/2022 với ông Vũ Đức Linh.

- Các hợp đồng xây dựng mô hình trồng và chế biến ngô sinh khối: Hợp đồng số 05/HĐXDMH/2022, ngày 17/8/2022 với Trung tâm chuyển giao tiến bộ kỹ thuật Ngô với diện tích 0,3 ha/vụ; Hợp đồng số 25/HĐXDMH/2022, ngày 17/8/2022 với trang trại sản xuất ngô sinh khối của ông Đỗ Văn Cảnh với diện tích 5,1 ha/vụ (khu Răm, xã Bình Phú, huyện Phù Ninh, tỉnh Phú Thọ); Hợp đồng số 26/HĐXDMH/2022, ngày 17/8/2022 với trang trại chăn nuôi của ông Nguyễn Đình Lợi (Khu 3, xã Bình phú, huyện Phù Ninh, tỉnh Phú Thọ); Hợp đồng số 27,28/HĐXDMH/2022, ngày 17/8/2022 với Công ty chăn nuôi Hoàng Liên với diện tích 10,1 ha/vụ (Khu Hữu Đô 1, xã Hợp Nhất, huyện Đoan Hùng, tỉnh Phú Thọ); Hợp đồng số 29,30/HĐXDMH/2022, ngày 17/8/2022 với trang trại sản xuất ngô của ông Bùi Văn Dần với diện tích 10,1 ha/ vụ (Khu Đại Đình, xã Phùng Nguyên, huyện Lâm Thao, tỉnh Phú Thọ).

2.2. Về thực hiện nội dung chuyên môn của dự án: Cơ quan chủ trì và chủ nhiệm dự án đã triển khai thực hiện được các nội dung sau:

- Xây dựng kế hoạch (Kế hoạch số 03/KH-TTUD, ngày 28/4/2022) và thực hiện điều tra, khảo sát bổ sung thông tin tại 03 tỉnh Hòa Bình, Hà Nội, Vĩnh Phúc và tại 03 huyện Lâm Thao, Phù Ninh, Đoan Hùng trên địa bàn tỉnh Phú Thọ với quy mô 100 phiếu. Trên cơ sở kết quả điều tra, khảo sát đã xây dựng báo cáo chuyên đề bổ sung thông tin phục vụ triển khai thực hiện dự án. Tuy nhiên, trong báo cáo chưa có kết quả khảo sát tại các địa bàn ngoài tỉnh (Hòa Bình, Hà Nội, Vĩnh Phúc).

- Hoàn thành việc lựa chọn nhà thầu qua hình thức chào hàng cạnh tranh rút gọn đối với gói thầu “Mua giống ngô sinh khối” (Mua 1500 kg hạt giống ngô LCH9) và chào hàng cạnh tranh đối với gói thầu “Mua phân supe lân và phân kali”. Tuy nhiên, việc sử dụng giống ngô VN172 do Trung tâm chuyển giao tiến bộ kỹ thuật Ngô cung cấp không qua hình thức đấu thầu chưa được Cơ quan chủ trì báo cáo kịp thời với cơ quan quản lý Nhà nước tại thời điểm thực hiện gói thầu “Mua giống ngô sinh khối”.

- Tổ chức 01 lớp tập huấn kỹ thuật chuyên sâu cho 05 cán bộ kỹ thuật trực tiếp tham gia dự án tại Trung tâm Ứng dụng và Thông tin KH-CN trong thời gian

02 ngày 18,19/8/2022 và 03 lớp tập huấn kỹ thuật với quy mô 50 lượt người/lớp tại Công ty TNHH chăn nuôi Hoàng Liên, UBND của 02 xã có mô hình trong thời gian 03 ngày 25,26,27/8/2022.

- Xây dựng được 03 mô hình trồng ngô sinh khối với quy mô 50,6 ha, gồm 50 ha trồng giống ngô LCH9 và 0,6 ha trồng giống ngô VN172 (02 vụ và 25,3ha/vụ).

- Xây dựng được 03 mô hình sơ chế và chế biến ngô sinh khối tại trang trại ông Bùi Văn Dân; ông Nguyễn Đình Lợi và Công ty TNHH chăn nuôi Hoàng Liên.

- Phân tích 03 mẫu thức ăn ngô sinh khối được sản xuất từ mô hình của dự án.

- Thành lập tổ nghiệm thu, đánh giá mô hình trồng và chế biến ngô sinh khối vụ 1, vụ 2 (tại Quyết định số 60/QĐ-TTUD&TT, ngày 06/12/2022, Quyết định số 42/QĐ-TTUD&TT, ngày 08/11/2023).

- Tổ chức đánh giá, nghiệm thu trung gian các sản phẩm dự án vào ngày 30/12/2022 (Quyết định số 61/QĐ-TTUD&TT, ngày 14/12/2022).

- Ký kết hợp đồng thiêu thụ ngô sinh khối với Công ty TNHH chăn nuôi Hoàng Liên (Hợp đồng số 33/2022/HĐ-HL, ngày 10/9/2022 giữa Công ty TNHH chăn nuôi Hoàng Liên và trang trại ông Bùi Văn Dân; Hợp đồng số 32/2022/HĐ-HL, ngày 10/9/2022 giữa Công ty TNHH chăn nuôi Hoàng Liên và trang Trại ông Đỗ Văn Cảnh).

- Trong quá trình thực hiện, dự án đã được Sở Khoa học và Công nghệ kiểm tra, xác nhận tiến độ thực hiện 01 lần vào ngày 22 tháng 11 năm 2022.

Ngày 21/3/2024, Đoàn thanh tra đi kiểm tra thực tế tại 03 đơn vị tham gia phối hợp thực hiện mô hình trồng ngô sinh khối (gồm: hộ ông Bùi Văn Dân (Lâm Thao); hộ ông Đỗ Văn Cảnh (Phù Ninh) và Công ty TNHH chăn nuôi Hoàng Liên (Đoan Hùng) và 03 đơn vị tham gia mô hình sơ chế, chế biến ngô sinh khối (gồm: hộ ông Bùi Văn Dân (Lâm Thao); ông Nguyễn Đình Lợi (Phù Ninh) và Công ty TNHH chăn nuôi Hoàng Liên (Đoan Hùng)). Kết quả kiểm tra cho thấy: Cơ quan chủ trì đã phối hợp với các hộ gia đình, doanh nghiệp thực hiện mô hình trồng, chế biến ngô sinh khối. Các đơn vị tham gia phối hợp thực hiện mô hình được cơ quan chủ trì dự án cung cấp giống ngô sinh khối (LCH9 và VN172), phân bón (supe lân và kali clorua), túi ủ và rỉ mật để triển khai thực hiện mô hình. Tại các mô hình sơ chế, chế biến ngô sinh khối đều có máy băm cây ngô. Tại thời điểm kiểm tra, các đơn vị đã hoàn thành xong việc trồng, chế biến ngô sinh khối theo nội dung của dự án đề ra.

Cơ quan chủ trì có mở nhật ký theo dõi tiến độ thực hiện chung của dự án và thực hiện chế độ báo cáo định kỳ với cơ quan quản lý Nhà nước theo quy định.

2.3. Về cấp và sử dụng kinh phí thực hiện dự án

a. Về cấp và sử dụng nguồn vốn sự nghiệp KH&CN:

- Nguồn vốn sự nghiệp KH&CN tỉnh được cấp: Tính đến thời điểm thanh tra đã cấp là: **654,0 triệu đồng** (năm 2022 là 361,0 triệu đồng; năm 2023 là 293,0 triệu đồng). Nguồn vốn sự nghiệp KH&CN tỉnh được cấp đúng, cấp đủ theo quy định tại Điều 3 của Hợp đồng thực hiện nhiệm vụ KH&CN cấp tỉnh số 02/HĐ-CTUD.PT ngày 28/3/2022.

- Nguồn vốn sự nghiệp KH&CN tỉnh đã chi thanh toán tính đến thời điểm thanh tra là: **644,69 triệu đồng**, (cụ thể: Chi thuê khoán chuyên môn: 93,01 triệu đồng; Chi Nguyên vật liệu, năng lượng: 471,0 triệu đồng; Chi khác: 80,68 triệu đồng). Số kinh phí chưa sử dụng: **9,31 triệu đồng**, gồm: 7,0 triệu đồng chi Quản lý chung nhiệm vụ năm 2023 và 2,31 triệu đồng chi phân tích mẫu thức ăn.

Kết quả kiểm tra các tài liệu và hồ sơ, chứng từ kế toán cho thấy: Các khoản chi có hợp đồng, biên bản nghiệm thu và thanh lý hợp đồng, hoá đơn, uỷ nhiệm chi, phiếu chi. Tuy nhiên, Cơ quan chủ trì thanh toán tiền công thực hiện dự án bằng tiền mặt cho các cá nhân thực hiện dự án chưa đúng quy định (chi thanh toán cho 02 cán bộ của Trung tâm Chuyển giao tiến bộ kỹ thuật Ngô).

b. Về Nguồn vốn tự có và nguồn vốn khác :

Nguồn tự có của Cơ quan chủ trì được đối ứng là 105 triệu đồng, gồm: 15,0 triệu đồng mua rỉ mật và 90,0 triệu đồng mua túi ủ để hỗ trợ cho các trang trại tham gia xây dựng mô hình sơ chế, chế biến ngô sinh khối.

Nguồn vốn khác là nguồn vốn đối ứng của các trang trại tham gia xây dựng mô hình, gồm: phân chuồng, phân đạm ure, công lao động phổ thông, máy móc thiết bị (máy băm, máy cắt cây ngô). Nguồn vốn này được các trang trại bố trí đối ứng và thể hiện trong hợp đồng xây dựng mô hình đã ký kết với Cơ quan chủ trì.

Cơ quan chủ trì có mở sổ theo dõi kinh phí thực hiện dự án theo quy định.

3. Kết luận

3.1. Kết quả đã thực hiện được:

- Về công tác tổ chức thực hiện: Cơ quan chủ trì đã triển khai thực hiện các nội dung dự án thông qua thành lập Ban quản lý dự án; phân công nhiệm vụ cho các thành viên tham gia thực hiện dự án; xây dựng kế hoạch lựa chọn nhà thầu; ký kết các hợp đồng thuê khoán chuyên môn với các thành viên tham gia thực hiện dự án; hợp đồng với các chủ trang trại và công ty để xây dựng các mô hình của dự án.

- Về thực hiện các nội dung chuyên môn của dự án: Cơ quan chủ trì và chủ nhiệm dự án cơ bản đã triển khai thực hiện các nội dung của dự án theo Thuyết minh đã được phê duyệt, gồm: Thực hiện điều tra, khảo sát bổ sung thông tin tại 03 địa bàn ngoài tỉnh (Hòa Bình, Hà Nội, Vĩnh Phúc), 03 huyện trên địa bàn tỉnh Phú Thọ (Lâm Thao, Phù Ninh, Đoan Hùng) với quy mô 100 phiếu và xây dựng báo cáo chuyên đề bổ sung thông tin phục vụ triển khai thực hiện dự án; lựa chọn nhà thầu qua hình thức chào hàng cạnh tranh rút gọn để

mua hạt giống ngô sinh khối và chào hàng cạnh tranh để mua phân supe lân, phân kali; Tiếp nhận việc hỗ trợ ứng dụng và chuyển giao công nghệ trồng và chăm sóc ngô sinh khối từ 02 cán bộ của Trung tâm Chuyển giao tiến bộ kỹ thuật Ngô - Viện nghiên cứu ngô; Tổ chức 01 lớp tập huấn kỹ thuật chuyên sâu và 03 lớp tập huấn kỹ thuật; Xây dựng được 03 mô hình trồng ngô sinh khối với quy mô 50,6 ha (02 vụ và 25,3ha/vụ) và 03 mô hình sơ chế, chế biến ngô sinh khối; Ký kết hợp đồng tiêu thụ ngô sinh khối với Công ty TNHH chăn nuôi Hoàng Liên; Thành lập 01 hội đồng nghiệm thu trung gian để thực hiện nghiệm thu các sản phẩm của dự án.

Trong quá trình thực hiện các nội dung chuyên môn, cơ quan chủ trì có mở nhật ký dự án và thực hiện chế độ báo cáo định kỳ theo quy định tại khoản 1, Điều 20 của Quyết định số 11/2015/QĐ-UBND, ngày 27/8/2015 của UBND tỉnh Phú Thọ về việc ban hành quy định cụ thể về quản lý nhiệm vụ KH&CN có sử dụng ngân sách nhà nước tỉnh Phú Thọ.

- Về cấp và sử dụng các nguồn vốn: Nguồn vốn sự nghiệp KH&CN tỉnh năm 2022 và năm 2023 được cấp đúng, cấp đủ theo phân kỳ và đã được Cơ quan chủ trì chi thanh toán để triển khai các nội dung công việc của dự án. Nguồn vốn khác và tự có được đối ứng để thực hiện các nội dung đã được phê duyệt trong thuyết minh dự án. Thực hiện mở sổ theo dõi kinh phí theo quy định tại khoản 1, Điều 20 của Quyết định số 11/2015/QĐ-UBND, ngày 27/8/2015 của UBND tỉnh Phú Thọ về việc ban hành quy định cụ thể về quản lý nhiệm vụ KH&CN có sử dụng ngân sách nhà nước tỉnh Phú Thọ.

3.2. Những tồn tại, hạn chế trong quá trình triển khai thực hiện dự án:

- Báo cáo chuyên đề kết quả khảo sát chưa có kết quả khảo sát tại các địa bàn ngoài tỉnh (Hòa Bình, Hà Nội, Vĩnh Phúc).

- Tại thời điểm thực hiện gói thầu “Mua giống ngô sinh khối”, Cơ quan chủ trì chưa báo cáo kịp thời với Sở Khoa học và Công nghệ về việc sử dụng giống ngô VN172 do Trung tâm chuyển giao tiến bộ kỹ thuật Ngô cung cấp không qua hình thức đấu thầu (giống ngô VN172 chưa được công nhận giống tại thời điểm đấu thầu).

- Cơ quan chủ trì thanh toán tiền công thực hiện dự án bằng tiền mặt cho các cá nhân thực hiện dự án là chưa đúng quy định.

4. Các biện pháp xử lý theo thẩm quyền đã áp dụng: Không.

5. Yêu cầu, kiến nghị

5.1. Trung tâm Ứng dụng và Thông tin KHCN (Cơ quan chủ trì):

- Thường xuyên kiểm tra, giám sát để kịp thời phát hiện và chấn chỉnh những sai sót làm ảnh hưởng đến mục tiêu, nội dung, tiến độ và kết quả của dự án đã được phê duyệt. Trong quá trình thực hiện nếu có sự thay đổi, điều chỉnh nội dung của dự án phải báo cáo kịp thời với Sở Khoa học và Công nghệ.

- Chỉ đạo chủ nhiệm và nhóm thực hiện dự án bổ sung nội dung khảo sát tại

các địa bàn ngoài tỉnh trong báo cáo chuyên đề kết quả khảo sát. Tiếp tục thực hiện các nội dung theo đúng Thuyết minh được phê duyệt và Hợp đồng thực hiện dự án khoa học và công nghệ đã ký kết.

- Yêu cầu chấm dứt việc thanh toán tiền công thực hiện dự án bằng tiền mặt cho các cá nhân thực hiện dự án.

- Thực hiện niêm yết Kết luận thanh tra tại trụ sở làm việc của Cơ quan chủ trì trong thời gian ít nhất là 15 ngày liên tục.

Nghiêm túc thực hiện các yêu cầu, kiến nghị nêu trên và báo cáo kết quả thực hiện bằng văn bản gửi về Thanh tra Sở Khoa học và Công nghệ trước ngày **06/5/2024**.

5.2. Phòng Quản lý Khoa học (Sở Khoa học và Công nghệ):

Tiếp tục theo dõi, đôn đốc cơ quan chủ trì, chủ nhiệm dự án thực hiện các nội dung công việc đảm bảo tiến độ và kết quả của dự án theo đúng Thuyết minh dự án được phê duyệt, Hợp đồng thực hiện dự án đã ký.

Trên đây là Kết luận thanh tra về việc thực hiện dự án “Ứng dụng tiến bộ khoa học công nghệ xây dựng mô hình liên kết sản xuất chế biến tiêu thụ nông sinh khối phục vụ chăn nuôi gia súc trên địa bàn tỉnh Phú Thọ”. Chánh Thanh tra Sở Khoa học và Công nghệ đề nghị đơn vị thanh tra và các tổ chức, cá nhân có liên quan nghiêm túc thực hiện./.

Nơi nhận:

- Thanh tra tỉnh;
- Giám đốc Sở, PGĐ Sở (Ô. Hoàn) (b/c);
- Cơ quan chủ trì DA (t/h);
- Phòng QLKH (t/h);
- Thanh tra Sở (t/h);
- TT UD&TT KHCN (t/h công khai);
- Lưu: TT, HSTTr (12b).

CHÁNH THANH TRA



Nguyễn Đình Dũng